TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 476/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 24 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 309/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lư Giới H, sinh năm 1977

Địa chỉ: B Q, tổ H, khu phố G, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Từ N, sinh năm 1975

Địa chỉ: B Quốc lA, tổ H, khu phố G, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Lư Giới H và bà Từ N tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 79, quyển số 01/2000 ngày 18/9/2000 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nay ông H, bà N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lư Bảo D, sinh ngày 23/8/2000 và Lư Bảo N, sinh ngày 25/5/2003. Nay cháu Lư Bảo D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thỏa thuận bà Từ N nuôi cháu Lư Bảo N và bà Từ N không yêu cầu ông Lư Giới H phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông H, bà N mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lư Giới H và bà Từ N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lư Bảo D, sinh ngày 23/8/2000 và Lư Bảo N, sinh ngày 25/5/2003. Nay cháu Lư Bảo D đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết. Hai bên thỏa thuận bà Từ N nuôi cháu Lư Bảo N và bà Từ N không yêu cầu ông Lư Giới H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung : Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, ông Lư Giới H và bà Từ N mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0008677 ngày 11/3/2019. Ông H và bà N đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND Phường 12, Quận 10;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo